

Sa-môn Sakya Minh-Quang dịch



KINH PHỔ MÔN THI KỆ



PL. 2564 - DL. 2020
Nhà Xuất Bản Hồng Đức



KINH PHỔ MÔN THI KỆ

- Pháp Sư Cư-ma-la-thập dịch từ Phạn sang Hán.
- Sa-môn Sakya Minh-Quang dịch từ Hán sang Việt.



Tu Viện Thiện Tường

1512 N. Mckinley Ave.

Champaign, IL 61821

(217) 552-1479

Facebook: Tu Viện Thiện Tường

Website: thientuongtemple.com

Email: tuvienthientuong@gmail.com





Chân Dung Hòa Thượng Sư Ông **Lê Phước Chí**
(1879 - 1943)

Nguyên Cố vấn Ban Trị Sự
Hội Nam Kỳ Nghiên Cứu Phật Học năm 1934.
Trụ Trì Chùa Linh Sơn, Sài Gòn



TỔ Ý DIỄN DỊCH

*Phật giáo tuy màu chỉ nói tâm,
Vì tâm không tướng hóa thành thân,
Kính xin độc giả đừng nghi ngại,
Diễn dịch tôi đâu dám để lầm.*

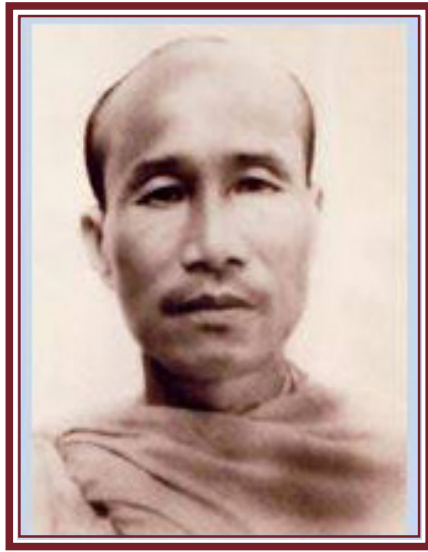
HT. Lê Phước Chí

Thầy Tôi

*Thầy tôi áo rách vá vai
Mà y nhẫn nại đẹp hoài ngàn năm.
Thầy tôi một túp lều không
Lấy tình thương lớn mênh mông làm nhà.
Dù bao công hạnh Hằng sa
Thầy luôn vô ngã trên tòa tánh không!
Đời người con quá nửa vòng
Vẫn đi trong cõi mênh mông tình Thầy!*

Sakya Minh-Quang





Chân Dung Hòa Thượng Ân Sư **Thích Thiện Tường**
(1917-1984)

Khai Sơn và Trụ Trì Tổ Đình Giác Nguyên, Sài Gòn
Ban Giám Đốc Phật Học Đường Giác Nguyên

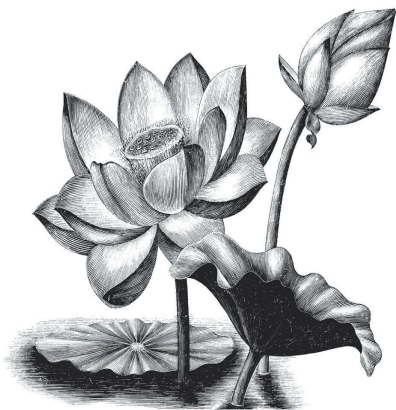


Đêm đêm đối bóng dịch kinh
Dáng xưa Thầy lại lung linh hiện về.
Đệ tử Sakya Minh-Quang tri ân đảnh lễ

Thầy Đi ...

*Thầy đi như cánh hạc bay
Thong dong giữa cuộc tỉnh say kiếp người
Chân dung xưa nét còn tươi
Giác Nguyên vẫn đợi chờ Người tái lai!*

Sakya Minh-Quang



LỜI GIỚI THIỆU

KINH PHỔ MÔN THI KỆ

Phổ Môn là phẩm kinh thứ 25 trong 28 phẩm của Kinh Pháp Hoa do Pháp sư Cưu-ma-la-thập (Kumārajīva 344-413) dịch từ Phạn sang Hán. Tên đầy đủ của phẩm này là Quán Thế Âm Bồ-tát Phổ Môn Phẩm. Phổ Môn là pháp môn bao trùm mọi pháp môn. Đây là nói Bồ-tát Quán Âm chứng được trung đạo thật tướng của các pháp, cho nên có thể thị hiện đủ mọi hình tướng, ở tất cả nơi, dùng vô lượng phương tiện để cứu độ chúng sinh. Kinh Phổ Môn Thi Kệ nói đến sự thị hiện này:

*Mười phương cõi nước chúng sanh
Tưởng niệm Bồ-tát chí thành nhất tâm
Quán Âm ứng hiện không lầm
Như trăng hiện khắp ao đầm rạch sông.*

Về văn thể, phẩm Phổ Môn có hai phần trường hàng và trùng tụng (geya), tức phần văn xuôi và phần kệ tụng. Phần trùng tụng tóm tắt lại ý nghĩa của phần trường hàng trước đó. Bút giả đã chuyển dịch phần trùng tụng này sang thể thơ lục bát thân thuộc, có âm vận hài hòa dễ

nhớ, và ngôn ngữ bình dị dễ hiểu. Dù là dịch thơ, bút giả vẫn trung thành với nguyên ý bên Hán văn. Nhưng có đôi chỗ, vì yêu cầu của thể thơ lục bát và cách diễn đạt của Việt ngữ, bút giả đã diễn dịch thêm, giúp nguyên ý của Kinh Phổ Môn được rõ hơn. Người xưa bảo: “Văn dĩ tải đạo” hay văn chương là dùng để chuyên chở đạo lý. Cho nên một bản dịch vừa trung thực, vừa có ngôn ngữ xác đáng và âm vận hài hòa, sẽ đi sâu vào lòng người đọc tụng, do đó cũng chuyên chở đạo lý Phật Pháp đến với quần chúng rộng rãi. Đây chính là mục đích của bản dịch Kinh Phổ Môn Thi Kệ này.

1. Sự ảnh hưởng của Kinh Phổ Môn

Phẩm Phổ Môn trong Kinh Pháp Hoa thường được Phật tử đọc tụng thọ trì riêng, gọi là Kinh Quán Âm hay Kinh Phổ Môn. Đây là một trong những phẩm kinh được quần chúng Phật tử đọc tụng thọ trì rộng rãi nhất. Trước hết, sở dĩ Kinh Phổ Môn được phổ biến như vậy là nhờ vào Kinh Pháp Hoa, một bộ kinh có ảnh hưởng sâu rộng về mặt giáo nghĩa và hành trì trong truyền thống Phật giáo Đại Thừa Đông Á. Ở Trung Quốc từ thế kỷ thứ 6 và ở Nhật Bản từ thế kỷ thứ 9, Kinh Pháp Hoa đã được nghiên cứu và tu tập, hình thành những tông phái riêng.

Từ đó đến nay, Kinh Pháp Hoa vẫn không ngừng được thọ trì đọc tụng một cách rộng rãi ở các quốc gia như Trung Quốc, Nhật Bản, Korea, và Việt Nam. Như vậy, Kinh Phổ Môn được nhiều người đọc tụng thọ trì là nhờ vào sự truyền bá sâu rộng của Kinh Pháp Hoa.

Nhưng có lẽ, lý do chính khiến Kinh Phổ Môn trở nên phổ biến là vì nội dung kinh này nói đến hạnh nguyện rộng lớn của đức Bồ-tát Quán Âm. Trong Kinh Phổ Môn Thi Kệ, đức Phật nói:

*Quán Âm thệ nguyện hoằng thâm
Mọi nơi ứng hiện bi tâm cứu đời.
Trải vô lượng kiếp không lời
Hầu vô số Phật không rời Đại tâm
Phát nguyện rộng lớn thậm thâm
Nay ta nói lược Quán Âm hạnh lành.*

Bồ-tát Quán Âm là vị Bồ-tát có nhân duyên rất lớn với chúng sinh trong cõi Ta-bà. Theo kinh điển ghi lại, Bồ-tát Quán Âm có ba mươi hai ứng thân (Kinh Lăng Nghiêm) hay ba mươi ba ứng thân (Kinh Pháp Hoa). Nhưng ứng thân được chúng sinh biết đến nhiều nhất là thân phụ nữ. Kinh Pháp Hoa nói: “Ứng dĩ phụ nữ thân đặc độ giả, tức hiện phụ nữ thân nhi vị thuyết Pháp.” Nghĩa: “Ai thích

hợp dùng thân phụ nữ để hóa độ, Bồ-tát Quán Âm liền hiện thân phụ nữ để thuyết Pháp cho người đó.” Cho nên, Bồ-tát Quán Âm từ bi cứu khổ độ sinh thường được biểu hiện qua hình ảnh người Mẹ hiền, sẵn lòng hy sinh thân mạng để bảo vệ đứa con duy nhất của mình trong khổ nạn! Kinh Phổ Môn Thi Kệ có nhiều nơi nói đến lòng từ bi cứu khổ độ sinh của Bồ-tát Quán Âm, ở đây chỉ dẫn ra một đoạn:

*Quán Âm bậc Thánh Đại Bi
Là nơi nương tựa những khi tai nạn
Khổ đau, chết chóc vô vàn
Biết nương Bồ-tát bình an một đời.
Quán Âm bi trí tuyệt vời
Mắt thương nhìn khắp mọi nơi lửa hồng
Chúng sinh còn khổ long đong
Bồ-tát còn nguyện độ xong muôn loài!*

Cho nên, đối với nhiều người, dù là Phật tử thuần thành hay chỉ có tín ngưỡng dân gian, Bồ-tát Quán Âm là Mẹ Hiền từ bi, được thờ phụng rộng rãi trong gia đình như là một vị thần bảo hộ. Vì vậy, trong dân gian mới có câu: “Nơi nơi A-di-đà, nhà nhà Quán Thế Âm”.

2. Bi Trí Quán Âm

Nhưng Bồ-tát Quán Âm không phải chỉ là sự hiện thân của tín ngưỡng nơi chư Phật và Bồ-tát, mà quan trọng hơn, Ngài là biểu pháp của từ bi bình đẳng và trí tuệ cứu cánh trong Phật giáo Đại Thừa. Đây là nói, Pháp tu căn bản của hành giả Đại Thừa là phát Bồ-đề tâm, trên cầu thành Phật dưới độ chúng sinh. Muốn độ chúng sinh phải có đại từ bi, muốn thành Phật đạo phải có đại trí tuệ. Lại nữa, Bồ-tát tu sáu ba-la-mật, khởi đầu là bố thí ba-la-mật để viên mãn tâm từ bi, cuối cùng là bát-nhã ba-la-mật để viên mãn tâm trí tuệ. Như vậy, tất cả pháp môn tự độ độ tha đều thu nhiếp nơi từ bi và trí tuệ. Cho nên, Pháp môn này gọi là Phổ Môn, tức một môn mà thu nhiếp tất cả các môn. Kinh Phổ Môn Thi Kệ nói về lòng từ bi thuyết Pháp độ sinh của Bồ-tát Quán Âm:

*Lòng bi thẳng thắn dạy răn
Sấm vang giúp biết ăn năn lỗi lầm
Tâm từ nhỏ nhẹ phạm âm
Mây lành che mát vui tâm mọi người
Cam lồ mưa Pháp tuôn rơi
Diệt lửa phiền não giúp đời mát tươi.*

Kinh Phổ Môn Thi Kệ lại nói về trí tuệ quán chiếu của Bồ-tát Quán Âm:

*Quán Âm chiếu khắp thế gian
 Một vàng tuệ nhật phá ngàn tối tăm.
 Quét sạch phiền não, lỗi lầm
 Hàng phục gió lửa, an tâm muôn loài.*

Muốn tu tập theo Bồ-tát Quán Âm người tu phải thực hành năm pháp quán: chân quán, thanh tịnh quán, quảng đại trí tuệ quán, bi quán và từ quán:

*Thường nguyện, chiêm ngưỡng Quán Âm:
 Quán chiếu chân thật, dứt làm sắc không
 Quán chiếu thanh tịnh sạch trong
 Quán chiếu trí tuệ minh mông sáng ngời
 Quán chiếu bi mẫn cứu đời
 Quán chiếu từ ái không rời chúng sinh.*

Tóm lại, Kinh Phổ Môn nói chung và Bồ-tát Quán Âm nói riêng có vai trò và tầm ảnh hưởng vô cùng quan trọng trong đời sống tâm linh của người Phật tử, dù xuất gia hay tại gia. Cho nên, bút giả đã cố gắng phiên dịch theo thể thi kệ để giúp cho Phật tử đời nay dễ dàng ghi nhớ và thọ trì. Kinh Phổ Môn Thi Kệ nói:

*Quán Âm là tiếng Diệu Âm
Quán Âm là tiếng Phạm Âm, Hải Triều
Thế gian tiếng đẹp bao nhiêu
Cũng không sánh được tiếng triều Quán Âm
Cho nên thường phải chí tâm
Tưởng niệm Bồ-tát chớ làm sanh nghi!*

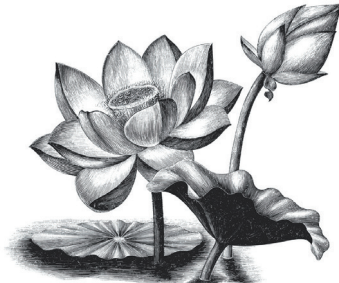
Kính mong qua bản dịch Kinh Phổ Môn Thi Kệ này, đại chúng khởi tâm tin tưởng Kinh Điển Đại thừa, phát nguyện thọ trì đọc tụng, phát Bồ-đề tâm, tu tập trí tuệ và từ bi, thực hành Bồ-tát đạo theo gương Bồ-tát Quán Âm, cuối cùng thành tựu quả Phật viên mãn.

Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát Ma-ha-tát
Sakya Minh-Quang kính ghi
Ngày 10 tháng 02, 2020.

*Ba mươi hai tướng hiện Ta-bà
Giáo hóa muôn loài kiếp Hằng sa
Ngàn chỗ nguyện cầu ngàn chỗ ứng
Thuyền từ biển khổ độ người ra.*

*Lòng bi răn dạy vang như sấm
Tâm từ che chở mát dường mây
Tuôn dòng cam lộ, mưa chánh Pháp
Phiền não lửa lòng dứt sạch ngay.*

*Nam mô Bồ-tát Quán Thế Âm
Như con lạc mẹ vụng kiếm tìm
Cứ ngỡ không bao giờ gặp lại
Nào ngờ Mẹ vẫn đợi trong tâm!
(Cầu Nguyện Bồ-tát Quán Thế Âm)*



TÁN THÁN ĐỨC PHẬT

Pháp Vương vô thượng trong đời
Nhân thiên ba cõi không người
sánh ngang
Là Thầy dạy khắp thế gian
Là Cha lành của vô vàn chúng sanh
Quy y trong một niệm lành
Nghệp vô lượng kiếp hóa thành
sạch không
Tán dương Phật đức mênh mông
Dù trăm ngàn kiếp cũng không
tận cùng (1 xá).

QUÁN TƯỞNG ĐÁNH LỄ

Chúng sanh, chư Phật vốn đồng
Cả hai rỗng lặng, một dòng tánh không
Chí thành quán tưởng suốt thông
Đạo giao cảm ứng thật không nghĩ bàn
Mười phương Phật, một đạo tràng
Lại qua ảnh hiện như màn lưới châu
Nay con quy mạng cúi đầu
Lễ trước chư Phật nhiệm mầu
chứng minh (1 xá).

LỄ PHẬT

Chí tâm đánh lễ: Nam-mô tận hư không, biến pháp giới, quá hiện vị lai thập phương chư Phật, tôn Pháp hiền thánh Tăng thường trú Tam Bảo (1 lễ).

Chí tâm đánh lễ: Nam-mô Ta-bà giáo chủ Điều ngự Bốn sư Thích-ca Mâu-ni Phật, đương lai hạ sinh Di-lặc Tôn Phật, Đại trí Văn-thù-sư-lợi Bồ-tát, Đại hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn hội thượng Phật Bồ-tát (1 lễ).

Chí tâm đánh lễ: Nam mô Tây phương Cực Lạc thế giới Đại từ Đại bi A-di-đà Phật, Đại bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại lực Đại-thế-chí Bồ-tát, Đại nguyện Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh Tịnh Đại Hải chúng Bồ-tát (1 lễ).

TÁN LƯ HƯƠNG

Lư hương vừa bén chiêm đàn
Khói thơm ngào ngạt muôn ngàn cõi xa
Tâm thành tưởng Phật thiết tha
Tùy nơi cảm ứng hiện ra mây lành
Vừa sinh một niệm chí thành
Toàn thân Phật hiện phước lành vô biên.
Nam mô Hương vân cái Bồ-tát (2 lần)
Nam mô Hương vân cái Bồ-tát
Ma-ha-tát.
Nam-mô Thập Phương Thường Trú
Tam Bảo (3 lần).

PHÁT NGUYỆN THỌ TRÌ

Kính lạy Tam Giới Tôn

Quy mạng mười phương Phật

Nay con phát nguyện lớn

Thọ trì Kinh Phổ Môn

Trên đền bốn ơn nặng

Dưới cứu khổ ba đường

Nguyện kẻ thấy người nghe

Đều phát Bồ-đề tâm

Hết một báo thân này

Đồng sinh về Tịnh Độ.

Nam-mô Bốn sư Thích-ca Mâu-ni Phật

(3 lần).

KỆ KHAI KINH

Vô thượng thậm thâm: Pháp nhiệm mầu
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu
Con nay thấy nghe được thọ trì
Phật chân thật nghĩa nguyện hiểu sâu.

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng

Phật Bồ-tát (2 lần)

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng

Phật Bồ-tát Ma-ha-tát.

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

PHẨM PHỔ MÔN THỨ 25

Bồ-tát Vô Tận Ý

Dùng kệ hỏi Phật rằng:

Thế Tôn tướng đẹp trang nghiêm

Nay con hỏi Phật vì duyên có gì

Quán Âm Phật tử Đại Bi

Có tên như vậy, xin vì rộng tuyên.

Này Vô Tận Ý tâm chuyên

Lắng nghe ta nói hạnh hiền Quán Âm

Quán Âm thệ nguyện hoằng thâm

Mọi nơi ứng hiện bi tâm cứu đời.

Trải vô lượng kiếp không rời

Hầu vô số Phật không rời Đại tâm

Phát nguyện rộng lớn thậm thâm
 Nay ta nói lược Quán Âm hạnh lành.
 Quán Âm ai thấy, nghe danh
 Tâm luôn tưởng niệm phước sanh
 nghiệp trừ.

Khổ đau ba cõi, hữu dư
 Thấy đều chấm dứt, vô dư niết-bàn.
 Quán Âm nhớ niệm bình an
 Từ bi hóa giải muôn ngàn oán thâm.
 Có ai vừa khởi ác tâm
 Xô người niệm Phật xuống hầm lửa sâu
 Quán Âm sức niệm nhiệm mầu
 Hầm lửa bỗng hóa thành ao sen hồng.
 Hoặc trôi giữa biển mêh mông
 Có bao quý dữ, cá, rồng hiểm nguy

Quán Âm sức niệm diệu kỳ
Sóng không chìm được, nạn gì cũng qua.
Hoặc trên đỉnh núi nơi xa
Bị người xô ngã hóa ra an lành
Như mặt trời giữa thiên thanh
Niệm Phật chuyển nghiệp nạn thành
bình an.

Hoặc bị người ác làm càn
Đuổi theo bắt giết, chạy ngang núi đồi
Sa chân ngã mất mạng rồi
Quán Âm sức niệm chuyển hồi nạn tai.
Không chút thương tích mảy may
Quán Âm niệm lực vượt ngoài nghĩ suy.
Quán Âm Bồ-tát từ bi
Niệm Phật cảm hóa ác gì cũng tiêu.

Oán thù xưa biết bao nhiêu
Hôm nay gặp lại làm điều hại nhau
Bao vây định giết bằng dao
Nhờ niệm Bồ-tát dạt dào lòng thương
Kẻ dữ thức tỉnh thiện lương
Tâm từ chợt khởi, bỏ đường sát sinh.
Hoặc khi vướng phải tội tình
Sắp đem ra xử, hành hình mạng chung
Quán Âm niệm đến tận cùng
Sức niệm chuyên hóa tay chùn đao rơi.
Hoặc bị giam giữ một nơi
Tay chân xiềng xích không rời một giây
Quán Âm sức niệm diệu thay
Giúp được giải thoát khỏi ngay tù đày.
Lời nguyện, chú thuật mặc ai

Thuốc độc làm hại, thẳng ngay sợ gì
 Quán Âm sức niệm diệu kỳ
 Bình an, thương kẻ sân si tội dày
 Gieo nhân ác, quả gặp ngay
 Nhìn trời phun bọt, dính ai? Dính mình!
 Quỷ thần, các loại chúng sinh
 Kính trọng người biết chuyên tinh
 tu hành.

La-sát ác niệm vừa sanh
 Quán Âm sức niệm hóa thành từ bi.
 Niệm lục, Phật lục gia trì
 Tham sân si hóa trí bi độ đời.
 Thú dữ vây khốn khắp nơi
 Nhe nanh giương vuốt gặp thời
 hiểm nguy

Quán Âm sức niệm từ bi
Cảm lòng thú dữ bỏ đi, hóa lành.
Rắn độc, bò cạp hoành hành
Khí độc, lửa khói bao quanh thân mình
Quán Âm sức niệm oai linh
Rắn độc, lửa khói... tầm thình dứt liền.
Sấm vang, sét đánh triền miên
Thiên tai, mưa đá chẳng yên xóm làng.
Quán Âm sức niệm phục hàng
Mưa tan, mây tạnh, dân an thái hòa.
Chúng sanh bao kiếp đã qua
Khổ đau vô lượng, thực là đáng thương
Nghệp duyên gặp phải tai ương
Quán Âm diệu trí soi đường thoát ly.
Quán Âm đại nguyện từ bi

Cứu đời hết khổ, chỉ vì lòng thương
 Thần thông lực dụng không lường
 Rộng tu phương tiện, đủ đường độ sanh.
 Mười phương cõi nước chúng sanh
 Tưởng niệm Bồ-tát chí thành nhất tâm
 Quán Âm ứng hiện không lầm
 Như trăng hiện khắp ao đầm rạch sông.
 Địa ngục, ngạ quỷ lửa hồng
 Súc sinh các loại trong vòng khổ đau.
 Sinh già bệnh chết lao đao
 Tử sinh, sinh tử chùng nào mới xong?
 Quán Âm trì niệm một lòng
 Dứt trừ khổ nạn, thoát vòng tử sinh.
 Thường nguyện, chiêm ngưỡng
 Quán Âm:

Quán chiếu chân thật dứt lăm sắc không
Quán chiếu thanh tịnh sạch trong
Quán chiếu trí tuệ minh mông sáng ngời.
Quán chiếu bi mẫn cứu đời
Quán chiếu từ ái không rời chúng sanh.
Quán Âm chiếu khắp thế gian
Một vàng tuệ nhật phá ngàn tối tăm.
Quét sạch phiền não, lổi lăm
Hàng phục gió lửa, an tâm muôn loài.
Lòng bi thẳng thắn dạy răn
Sấm vang giúp biết ăn năn lổi lăm.
Tâm từ nhỏ nhẹ Phạm âm
Mây lành che mát vui tâm mọi người.
Cam lồ mưa Pháp tuôn rơi
Diệt lửa phiền não, giúp đời mát tươi.

Đấu tranh kiện tụng với người
 Trong quân trận đổ máu tươi hãi hùng
 Quán Âm sức niệm vô cùng
 Oán thù hòa giải, hiểm hung hóa lành.
 Quán Âm là tiếng Diệu Âm
 Quán Âm là tiếng Phạm Âm, Hải Triều
 Thế gian tiếng đẹp bao nhiêu
 Cũng không sánh được tiếng triều
 Quán Âm.

Cho nên thường phải chí tâm
 Tưởng niệm Bồ-tát, chớ lằm sanh nghi
 Quán Âm bậc Thánh Đại Bi
 Là nơi nương tựa những khi tai nạn
 Khổ đau, chết chóc vô vàn
 Biết nương Bồ-tát bình an một đời.

Quán Âm bi trí tuyệt vời
Mắt thương nhìn khắp mọi nơi lửa hồng
Chúng sanh còn khổ long đong
Bồ-tát còn nguyện độ xong muôn loài.
Mênh mông công đức biển trời
Hãy nên lễ Đấng Cứu Đòi Quán Âm.
Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát
(2 lần)
Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát
Ma-ha-tát.

ĐẢNH LỄ BỒ-TÁT QUÁN THẾ ÂM

Xướng: Nhất tâm đảnh lễ:

*1. Quán Âm thệ nguyện hoằng thâm
Mọi nơi ứng hiện bi tâm cứu đời.
Trải vô lượng kiếp không rời
Hầu vô số Phật, không rời Đại tâm
Phát nguyện rộng lớn thậm thâm
Nay con đảnh lễ Quán Âm hạnh lành.*

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm
Bồ-tát (1 lễ).

Xướng: Nhất tâm đảnh lễ:

2. Quán Âm ai thấy, nghe danh

*Tâm luôn tưởng niệm phước sanh
 nghiệp trừ.*

Khổ đau ba cõi, hữu dư

Thấy đều chấm dứt, vô dư niết-bàn.

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm

Bồ-tát (1 lễ).

Xướng: Nhất tâm đánh lễ:

3. Quán Âm nhớ niệm bình an

Từ bi hóa giải muôn ngàn oán thâm.

Có ai vừa khởi ác tâm

Xô người niệm Phật xuống hầm lửa sâu

Quán Âm sức niệm nhiệm màu

Hầm lửa bỗng hóa thành ao sen hồng.

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm

Bồ-tát (1 lễ).

Xướng: Nhất tâm đánh lễ:

*4. Hoặc trôi giữa biển mênh mông
Có bao quý dữ, cá, rồng hiểm nguy
Quán Âm sức niệm diệu kỳ
Sóng không chìm được, nạn gì cũng qua.*

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm
Bồ-tát (1 lễ).

Xướng: Nhất tâm đánh lễ:

*5. Hoặc trên đỉnh núi nơi xa
Bị người xô ngã hóa ra an lành.
Như mặt trời giữa thiên thanh
Niệm Phật chuyển nghiệp, nạn
thành bình an.*

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm
Bồ-tát (1 lễ).

Xướng: Nhất tâm đánh lễ:

6. *Hoặc bị người ác làm càn*

Đuổi theo bắt giết, chạy ngang núi đồi

Sa chân ngõ mất mất mạng rồi

Quán Âm sức niệm chuyển hồi nạn tai

Không chút thương tích may may

Quán Âm niệm lực vượt ngoài nghĩ suy.

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm

Bồ-tát (1 lễ).

Xướng: Nhất tâm đánh lễ:

7. *Quán Âm Bồ-tát từ bi*

Niệm Phật cảm hóa ác gì cũng tiêu.

Oán thù xưa biết bao nhiêu

Hôm nay gặp lại làm điều hại nhau

*Bao vây định giết bằng dao
 Nhờ niệm Bồ-tát dạt dào lòng thương
 Kẻ dữ thức tỉnh thiện lương
 Tâm từ chợt khởi, bỏ đường sát sinh.*

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm
 Bồ-tát (1 lễ).

Xướng: Nhất tâm đánh lễ:

*8. Hoặc khi vướng phải tội tình
 Sắp đem ra xử, hành hình mạng chung
 Quán Âm niệm đến tận cùng
 Sức niệm chuyển hóa tay chùn đao rơi.*

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm
 Bồ-tát (1 lễ).

Xướng: Nhất tâm đánh lễ:

9. Hoặc bị giam giữ một nơi

Tay chân xiềng xích không rời một giây

Quán Âm sức niệm diệu thay

Giúp được giải thoát khỏi ngay tù đày.

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm

Bồ-tát (1 lễ).

Xướng: Nhất tâm đánh lễ:

10. Lời nguyện, chú thuật mặc ai

Thuốc độc làm hại, thẳng ngay sợ gì.

Quán Âm sức niệm diệu kỳ

Bình an, thương kẻ sân si tội dày

Gieo nhân ác, quả gặp ngay

Nhìn trời phun bọt, dính ai? Dính mình!

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm

Bồ-tát (1 lễ).

Xướng: Nhất tâm đánh lễ:

*11. Quý thần, các loại chúng sinh
Kính trọng người biết chuyên tinh
tu hành*

*La-sát ác niệm vừa sanh
Quán Âm sức niệm hóa thành từ bi.
Niệm lực, Phật lực gia trì
Tham sân si hóa trí bi độ đời.*

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm
Bồ-tát (1 lễ).

Xướng: Nhất tâm đánh lễ:

*12. Thú dữ vây khốn khắp nơi
Nhe nanh giương vuốt gập thò
hiểm nguy*

*Quán Âm sức niệm từ bi
Cảm lòng thú dữ bỏ đi, hóa lành.*

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm
Bồ-tát (1 lễ).

Xướng: Nhất tâm đánh lễ:

*13. Rắn độc, bò cạp hoành hành
Khí độc, lửa khói bao quanh thân mình
Quán âm sức niệm oai linh
Rắn độc, lửa khói... tầm thình dứt liền.*

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm
Bồ-tát (1 lễ).

Xướng: Nhất tâm đánh lễ:

*14. Sấm vang, sét đánh triền miên
Thiên tai, mưa đá chẳng yên xóm làng.*

Quán Âm sức niệm phục hàng

Mưa tan, mây tạnh, dân an thái hòa.

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm
Bồ-tát (1 lễ).

Xướng: Nhất tâm đánh lễ:

15. Chúng sanh bao kiếp đã qua

Khổ đau vô lượng, thực là đáng thương

Nghiệp duyên gặp phải tai ương

Quán Âm diệu trí soi đường thoát ly.

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm
Bồ-tát (1 lễ).

Xướng: Nhất tâm đánh lễ:

16. Quán Âm đại nguyện từ bi

Cứu đời hết khổ, chỉ vì lòng thương

*Thần thông lực dụng không lường
Rộng tu phương tiện, đủ đường độ sanh.*

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm
Bồ-tát (1 lễ).

Xướng: Nhất tâm đánh lễ:

*17. Mười phương cõi nước chúng sanh
Tưởng niệm Bồ-tát chí thành nhất tâm
Quán Âm ứng hiện không lầm
Như trăng hiện khắp ao đầm rạch sông.*

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm
Bồ-tát (1 lễ).

Xướng: Nhất tâm đánh lễ:

*18. Địa ngục, ngạ quỷ lửa hồng
Súc sinh các loại trong vòng khổ đau.*

Sinh già bệnh chết lao đao

Tử sinh, sinh tử chừng nào mới xong?

Quán Âm trì niệm một lòng

Dứt trừ khổ nạn, thoát vòng tử sinh.

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm

Bồ-tát (1 lễ).

Xướng: Nhất tâm đánh lễ:

19. Thường nguyện, chiêm ngưỡng

Quán Âm

Quán chiếu chân thật dứt làm sắc không.

Quán chiếu thanh tịnh sạch trong

Quán chiếu trí tuệ mênh mông sáng ngời.

Quán chiếu bi mẫn cứu đời

Quán chiếu từ ái không rời chúng sanh.

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm

Bồ-tát (1 lễ).

Xướng: Nhất tâm đánh lễ:

20. Quán Âm chiếu khắp thế gian

Một vàng tuệ nhật phá ngàn tối tăm.

Quét sạch phiền não, lỗi lầm

Hàng phục gió lửa, an tâm muôn loài.

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm

Bồ-tát (1 lễ).

Xướng: Nhất tâm đánh lễ:

21. Lòng bi thẳng thắn dạy răn

Sấm vang giúp biết ăn năn lỗi lầm.

Tâm từ nhỏ nhẹ Phạm âm

Mây lành che mát vui tâm mọi người.

Cam lồ mưa Pháp tuôn rơi

Diệt lửa phiền não, giúp đời mát tươi.

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm

Bồ-tát (1 lễ).

Xướng: Nhất tâm đánh lễ:

22. Đấu tranh kiện tụng với người

Trong quân trận đổ máu tươi hãi hùng

Quán Âm sức niệm vô cùng

Oán thù hòa giải, hiểm hung hóa lành.

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm

Bồ-tát (1 lễ).

Xướng: Nhất tâm đánh lễ:

23. Quán Âm là tiếng Diệu Âm

Quán Âm là tiếng Phạm Âm, Hải Triều

*Thế gian tiếng đẹp bao nhiêu
Cũng không sánh được tiếng triều
Quán Âm.*

*Cho nên thường phải chí tâm
Tưởng niệm Bồ-tát, chớ làm sanh nghi.*

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm
Bồ-tát (1 lễ).

Xướng: Nhất tâm đảnh lễ:

*24. Quán Âm bậc Thánh Đại Bi
Là nơi nương tựa những khi tai nạn
Khổ đau, chết chóc vô vàn
Biết nương Bồ-tát bình an một đời.*

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm
Bồ-tát (1 lễ).

Xướng: Nhất tâm đánh lễ:

25. Quán Âm bi trí tuyệt vời

Mắt thương nhìn khắp mọi nơi lửa hồng

Chúng sanh còn khổ long đong

Bồ-tát còn nguyện độ xong muôn loài.

Mênh mông công đức biển trời

Con nay lễ Đấng Cứu Đời Quán Âm.

Hòa: Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm

Bồ-tát (1 lễ).

*(Nếu có thời gian, kinh hành niệm
danh Hiệu Bồ-tát Quán Thế Âm)*

Nam-mô Bồ-tát Quán Thế Âm

KINH MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT TÂM YẾU

Bồ-tát Quán Tự Tại
Khi thực hành Bát-nhã
Ba-la-mật thâm sâu
Quán chiếu thấy năm uẩn
Đương thể đều là không
Vượt qua vòng khổ ách.
Xá-lợi-phất lắng nghe
Sắc chẳng khác tánh không
Tánh không chẳng khác sắc
Sắc chính là tánh không
Tánh không chính là sắc
Thọ, tưởng, hành và thức
Bản chất cũng như vậy.

Lại nữa, Xá-lợi-phất
Các pháp thật tướng không
Không sinh cũng không diệt
Không sạch cũng không nhơ
Không thêm cũng không bớt;
Không có năm thủ uẩn:
Sắc, thọ, tưởng, hành, thức;
Không có sáu căn: mắt
Tai, mũi, lưỡi, thân, ý;
Không có sáu trần: sắc
Thanh, hương, vị, xúc, pháp;
Cũng không có sáu thức:
Nhãn thức đến ý thức;
Mười tám giới đều không.
Không có mười hai duyên:
Vô minh đến già chết;

Không có hết vô minh
Cho đến hết già chết
Lưu chuyển và hoàn diệt
Cả hai chiều đều không.
Không có bốn thánh đế:
Khổ, tập, diệt và đạo.
Không có trí có đắc
Vì không có sở đắc.
Bồ-tát y Bát-nhã
Ba-la-mật-đa này
Tâm không còn chướng ngại
Do không có chướng ngại
Nên không có sợ hãi
Lìa mộng tưởng đảo điên
Đến Niết-bàn cứu cánh.
Chư Phật trong ba đời

Đều y nơi Bát-nhã
 Đắc Vô Thượng Bồ-đề.
 Thế nên biết Bát-nhã
 Là chân ngôn đại thần
 Là chân ngôn đại minh
 Là chân ngôn vô thượng
 Không chân ngôn nào bằng
 Có vi diệu công năng
 Diệt trừ tất cả khổ
 Chân thực không dối hư
 Liền nói ra chú rằng:
 Ga tê, ga tê, ba ra ga tê, ba ra sam
 ga tê, bô đi xóa ha (3 lần).

*(Gate gate paragate parasamgate
 bodhi svaha)*

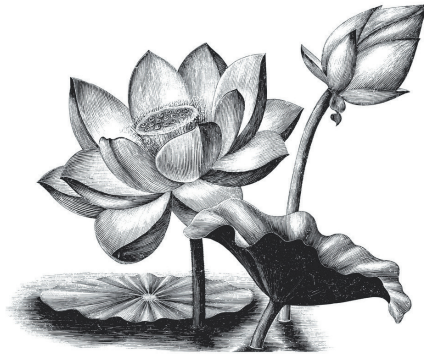
HỒI HƯƠNG

Trì kinh quán niệm phước vô biên
Hồi hương chúng sinh khắp mọi miền
Nguyện ai còn đắm trong biển khổ
Sớm về nước Phật được an nhiên.

Nguyện tiêu ba chướng hết phiền não
Nguyện được Bát-nhã trí rộng cao
Nguyện thực hành theo Bồ-tát đạo
Đời đời tinh tiến chẳng lãng xao.

Nguyện sinh về cõi Tây phương
Đài sen chín phẩm dựa nương thức thần
Hoa nở thấy Phật pháp thân
Chứng ngôi bất thoái, cõi trần độ sinh.

Nguyện đem công đức tu này
Hướng về tất cả, chung xây phước lành
Con cùng pháp giới chúng sanh
Đồng nên Phật đạo, đồng thành Như Lai.



TỰ QUY Y

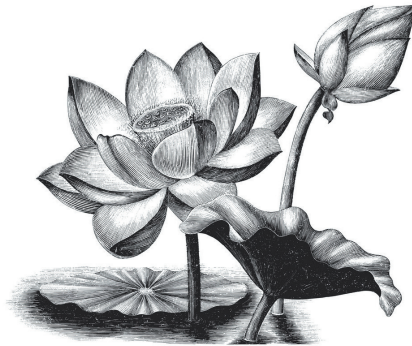
Con tự quy y Phật
Nguyện tất cả chúng sanh
Tin hiểu Đạo Vô Thượng
Đồng phát Bồ-đề tâm (1 lễ).

Con tự quy y Pháp
Nguyện tất cả chúng sanh
Thâm nhập nghĩa kinh tạng
Trí tuệ sâu như biển (1 lễ).

Con tự quy y Tăng
Nguyện tất cả chúng sanh
Hòa hợp cùng đại chúng
Sống vô ngại, an lành (1 lễ).

TỨ HOẰNG THỆ NGUYỆN

Chúng sinh vô biên thệ nguyện độ
Phiền não vô tận thệ nguyện đoạn
Pháp môn vô lượng thệ nguyện học
Phật đạo vô thượng thệ nguyện thành.



CẦU NGUYỆN BỒ-TÁT QUÁN THẾ ÂM

*Ba mươi hai tướng hiện Ta-bà
Giáo hóa muôn loài kiếp Hằng sa
Ngàn chỗ nguyện cầu ngàn chỗ ứng
Thuyền từ biển khổ độ người ra.*

*Lòng bi răn dạy vang như sấm
Tâm từ che chở mát dường mây
Tuôn dòng cam lộ, mưa chánh Pháp
Phiền não lửa lòng dứt sạch ngay.*

*Nam mô Bồ-tát Quán Thế Âm
Nguyện người tỉnh thức khởi từ tâm
Bạo lực chiến tranh xin dừng lại
Người người vui hưởng cảnh thanh bình.*

*Nam mô Bồ-tát Quán Thế Âm
Một vàng tuệ nhật phá tối tăm
Phiền não vô minh không còn nữa
Từ bi rộ nở đóa hoa tâm!*

*Nam mô Bồ-tát Quán Thế Âm
Như con lạc mẹ vụng kiếm tìm
Cứ ngỡ không bao giờ gặp lại
Nào ngờ Mẹ vẫn đợi trong tâm!*

*Nam mô Bồ-tát Quán Thế Âm
Vào đời xin nguyện chuyển Pháp âm
Gian khổ thế nào xin gánh chịu
Giúp người bớt khổ, báo ân thâm.*



KÊ TỌA THIỀN BUỒI SÁNG

Ngâm:

*Canh năm tỉnh thức tọa thiền
Tinh thần đề khởi, trang nghiêm tu trì
Quán sâu các pháp hữu vi
Như mộng, như huyễn, khác gì sương mai.
Bóng trắng, bọt nước không sai
Lại như điện chớp chợt bay ngang trời!
Tánh không quán chiếu không lời
Kim Cương Phật nhãn nhìn đời như như.
Đại chúng xin hãy thiền tư
Một phen thể nghiệm chân như niết-bàn.*

Xướng:

Nam-mô Bổn Sư Thích-ca Mâu-ni Phật

Đại chúng hòa:

Nam-mô Bổn Sư Thích-ca Mâu-ni Phật
(Xướng và hòa lặp lại, tất cả 3 lần)

KÊ NIỆM PHẬT BUỒI TỐI

Ngâm:

Ngày nay lại đã trôi qua
 Mạng người hơi thở, biết là về đâu?
 Tử sinh, sinh tử dải dầu
 Bao nhiêu kiếp đã ngập sâu biển trần!
 Ta-bà ràng buộc ái ân
 Vung gươm tuế dứt bao lần chưa xong!
 Thẹn mình biển nghiệp mênh mông
 Nương thuyền Phật độ, vượt dòng tử sinh.
 Di-đà bản nguyện vững tin
 Phật y chánh báo, nguyện sinh cõi lành
 Nhiếp tâm sáu chữ Hồng danh
 Tịnh niệm tương tục, tựu thành viên thông.
 Đại chúng xin hãy một lòng
 Xả buông tất cả, dụng công hành trì.

Xướng: Nam-mô A-di-đà Phật

Đại chúng hòa: Nam-mô A-di-đà Phật.

(Xướng và hòa lặp lại, tất cả 3 lần).

HỒI HƯƠNG CÔNG ĐỨC

Đức Phật dạy:

*Bố thí Pháp hơn mọi bố thí
Hương vị Pháp hơn mọi hương vị
Niềm vui Pháp hơn mọi niềm vui
Tham ái diệt khổ đau chấm dứt.*

(Kinh Pháp Cú-câu 354)

Tu Viện Thiện Tường xin thành tâm tán thán công đức Pháp thí của quý Phật tử.

Cầu nguyện Phật Pháp trường tồn, chúng sinh an lạc, dịch bệnh tiêu trừ.

Nguyện đem công đức này
Hương về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sinh
Đều trọn thành Phật đạo!

Sa-môn Sakya Minh-Quang kính nguyện



KINH PHỔ MÔN THI KỆ

Dịch giả: Sakya Minh-Quang

HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

65 Tràng Thi - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội

Email: nhaxuatbanhongduc65@gmail.com

Điện thoại: 024.39260024 Fax: 024.39260031

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc BÙI VIỆT BẮC

Chịu trách nhiệm nội dung

Tổng biên tập LÝ BÁ TOÀN

Biên tập: Phan Thị Ngọc Minh

Sửa bản in: Thích Nữ Hồng Liên

Trình bày: Từ Bi Ngọc

Đối tác liên kết:

Sakya Minh-Quang

Chùa Võ Linh

739/13/5 Huỳnh Tấn Phát, Xã Phú Xuân,

Huyện Nhà Bè, Sài Gòn; Tel: 0949801077

Email:banantongthientuong@gmail.com

In 5.000 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm

Tại **CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHUYẾN HỌC PHÍA NAM**

Lô B5-8 đường D4, khu công nghiệp Tân Phú Trung,

xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, TP.HCM

Số XNĐKXB: 578-2020/CXBIPH/171 - 09/HĐ

Số QĐXB của NXB: 133/QĐ-NXBHĐ cấp ngày 24/02/2020

Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế (ISBN) 978-604-9926-40-2

In xong và nộp lưu chiểu năm 2020.

